

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của ông Trần Quốc A và bà Nguyễn Thị Kim D.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu đề ngày 07 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của ông Trần Quốc A và bà Nguyễn Thị Kim D.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Ông **Trần Quốc A**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Số 69A, đường H, phường A, quận N, TP Cần Thơ.

+ Bà **Nguyễn Thị Kim D**, sinh năm 1985;

Địa chỉ: Số 69A, đường H, phường A, quận N, TP Cần Thơ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 22 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông **Trần Quốc A** và Bà **Nguyễn Thị Kim D** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cháu Trần Quốc T (nam), sinh ngày 13/6/2010 cho bà Nguyễn Thị Kim D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; ông Trần Quốc A không cấp dưỡng nuôi cháu T.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho ông Trần Quốc A theo luật định, không ai có quyền ngăn cản.

Vì lợi ích mọi mặt của cháu T, các bên có quyền làm đơn xin thay đổi quyền nuôi con và thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Các bên xác nhận không có nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về nợ chung: Các bên xác nhận không có nên Tòa án không đặt ra xem xét. Nếu sau này có phát sinh tranh chấp thì sẽ khởi kiện để yêu cầu Tòa án giải quyết thành một vụ kiện khác.

- Về vấn đề khác: Các bên không phải chịu lệ phí theo quy định của pháp luật.

**2.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND quận N;
- THADS quận N;
- UBND xã T;
- (GCNKH số 30 ngày 16/03/2010)
- Lưu TA.

**THẨM PHÁN**

(Đã ký)

**Đỗ Thị Diễm Trang**